

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 62/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 19/5/2023

V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Anh Thư.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Ngọc

Bà Nguyễn Thị Bửu Huệ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Ngọc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử công khai vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 34/2023/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 02 năm 2023 về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2023/QĐST - HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2023/QĐST- HNGĐ ngày 20/4/2023, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Lê Thản Nh, sinh năm 1992; trú tại: khu phố L, phường L, thị xã H, tỉnh T. Có đơn xin giải quyết vắng mặt.

Bị đơn: Anh Phạm Xuân Ph, sinh năm 1992; nơi ĐKKHKT: Số 1 Ngụ Ông, phường Đ, thành phố Ph, tỉnh B; trú tại: khu phố B, phường A, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Lê Thản Nh trình bày:

Chị Nh và anh Ph tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đức Thắng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 25/2017, ngày 09/5/2017. Trong 4 năm đầu chung sống vợ chồng cũng có nhiều mâu thuẫn, thường cãi nhau. Nguyên nhân do các nhìn

nhận và quan điểm khác nhau trong cuộc sống. Đến tháng 4/2021 dịch covid bùng phát, chị Nh về quê ngoại ở Tây Ninh dưỡng thai và vợ chồng sống riêng từ đó tới nay. Tháng 10/2021, tôi sinh con thứ 2 nhưng anh Ph chỉ về thăm được vài lần, còn chỉ liên lạc với nhau qua điện thoại. Từ tháng 7/2022 đến nay anh Ph không còn liên lạc với mẹ con chị Nh nữa. Chị Nh thấy tình cảm vợ chồng không còn nên yêu cầu được ly hôn với anh Ph.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Phạm Cát Yên A, sinh ngày 02/12/2017 và Phạm Cát Uyên A, sinh ngày 12/10/2021. Chị Nh yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con và không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Chị Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Theo biên bản xác minh tình trạng hôn nhân tại nơi cư trú cho biết không có thông tin trình báo về mâu thuẫn giữa vợ chồng chị Nh và anh Ph.

Anh Phạm Xuân Ph được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt tại phiên tòa.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, bị đơn không chấp hành quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng dân sự:

[1.1] Chị Nhiên khởi kiện anh Ph yêu cầu được ly hôn, anh Ph hiện đang trú tại phường An Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Anh Ph được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vắng mặt, chị Nh có đơn yêu cầu được xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt chị Nh và anh Ph theo quy định tại Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về hôn nhân: Chị Nh và anh Ph tự nguyện tìm hiểu đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đức Thắng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 25/2017, ngày 09/5/2017, do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Nh và anh Ph là hợp pháp.

[2.2] Quá trình tổ tụng chị Nh xác định cuộc sống hôn nhân của vợ chồng không hạnh phúc, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, thường xuyên cãi nhau và đã không chung sống từ năm 2021 đến nay. Anh Ph được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt, coi như từ bỏ quyền trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nh. Xét thấy, mâu thuẫn của vợ chồng chị Nh và anh Ph đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Nh được ly hôn với anh Ph.

[2.3] Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Phạm Cát Yên A, sinh ngày 02/12/2017 và Phạm Cát Uyên A, sinh ngày 12/10/2021. Chị Nh yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con và không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, cha mẹ có quyền và nghĩa vụ ngang nhau, cùng nhau chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên. Hai cháu Yên A và Uyên A còn nhỏ và từ trước tới nay do chị Nh chăm sóc, để đảm bảo cho các cháu được ổn định cuộc sống, Hội đồng xét xử tiếp tục giao các cháu cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng.

[2.4] Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Chị Nh không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ :

- Khoản 1 Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 147; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Các Điều 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Lê Thanh Nh đối với bị đơn anh Phạm Xuân Ph về việc tranh chấp ly hôn, nuôi con.

- Về hôn nhân: Chị Nguyễn Lê Thản Nh được ly hôn với anh Phạm Xuân Ph (theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 25/2017 do Ủy ban nhân dân phường Đức Thắng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận cấp ngày 09/5/2017).

- Về con chung: Giao hai con Phạm Cát Yên A, sinh ngày 02/12/2017 và Phạm Cát Uyên A, sinh ngày 12/10/2021 cho chị Nh trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nh không yêu cầu anh Ph cấp dưỡng nuôi con.

Sau ly hôn, chị Nh và anh Ph có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí: Chị Nh phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai số 0006036 ngày 16/01/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- UBND phường Đức Thắng, thành phố Phan Thiết, tỉnh Bình Thuận;
- Các đương sự;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Anh Thư